

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2017

Dự thảo

NGHI QUYẾT

**Về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách
6 tháng cuối năm 2017 của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHOÁ XV KỲ HỌP THỨ 4
(Từ ngày 03/7 đến ngày 07/7/2017)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Xét các báo cáo của UBND Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố; ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; ý kiến của các đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và thông qua nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2017 của thành phố Hà Nội như báo cáo của UBND Thành phố trình.

HĐND Thành phố nhấn mạnh, 6 tháng cuối năm 2017, các cấp, ngành, doanh nghiệp và nhân dân Thủ đô phấn đấu cao nhất để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2017, trọng tâm là tiếp tục thực hiện “Năm kỷ cương hành chính 2017”, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Cùng với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục thực hiện tốt “Năm kỷ cương hành chính 2017”, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng minh bạch, thông thoáng, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm triệt để những chi phí không hợp lý. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao chất lượng tham mưu, nhất là trong các lĩnh vực quy hoạch kiến trúc, đầu tư xây dựng, tài nguyên, môi trường. Thực hiện các giải pháp cải thiện xếp hạng chỉ số PAPI, nâng cao chỉ số PCI. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng quy chế làm việc của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ người, rõ trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi tổ chức cá nhân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công; tập trung xây dựng, mở rộng và nâng cấp các cơ sở dữ liệu phát triển Chính phủ điện tử; phấn đấu đăng ký kinh doanh qua mạng đạt 100%.

2. Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh gắn với tái cơ cấu kinh tế. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, giải quyết triệt để các kiến nghị của doanh nghiệp, đặc biệt là thủ tục hành chính, dịch vụ công, lãi suất vốn vay, thủ tục hoàn thuế, giải phóng mặt bằng, đấu thầu,... Thực hiện các giải pháp để doanh nghiệp tiếp cận được vốn các Ngân hàng thương mại với lãi suất hợp lý và tạo điều kiện thuận lợi phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các mục tiêu an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện tốt Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, xúc tiến thương mại, du lịch, kích cầu tiêu dùng;... Đẩy mạnh thu hút và giải ngân đầu tư trong nước và các dự án ODA, FDI. Thu hút đầu tư phát triển mạnh công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp hỗ trợ; nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, cụm công nghiệp; đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết chăn nuôi - tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện có hiệu quả Dự án chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm chăn nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020; Dự án nâng cao giá trị chuỗi thịt lợn Việt Nam theo định hướng quốc tế trên địa bàn Hà Nội năm 2017. Phát triển mạnh diện tích rau an toàn, hoa, cây cảnh và cây ăn quả đặc sản; khắc phục tình trạng để hoang hóa ruộng đồng. Thực hiện tốt kế hoạch sản xuất vụ mùa, vụ đông; tổ chức kiểm tra, duy tu đồng thời quản lý, vận hành khai thác có hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi. Quản lý, kiểm soát tốt dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường nguồn lực xây dựng nông thôn mới; đầu tư cơ sở vật chất trạm y tế, trường học đạt chuẩn trong năm 2017; các dự án cấp nước sạch nông thôn; hoàn thành chỉ tiêu 22 xã nông thôn mới. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu doanh nghiệp, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội. Tổ chức thành công tháng cao điểm, các hoạt động và chương trình tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7. Tổ chức Lễ kỷ niệm thiết thực, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động gặp mặt, thăm hỏi, tặng quà, khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí cho thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công. Hoàn thành kế hoạch hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà cho người có công. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, các giải pháp giải quyết việc làm. Tăng cường quản lý nhà nước về dạy nghề; tổ chức hiệu quả công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, đào tạo của các trường trung cấp, cao đẳng nghề. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách với các đối tượng bảo trợ xã hội. Hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2017, chú trọng công tác giảm nghèo tại các xã vùng đồng bào dân tộc miền núi. Thực hiện tốt các chương trình về bảo vệ trẻ em; công tác phòng chống mại dâm; cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai. Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh; lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn; thực hiện tốt quy định thu viện phí mới. Đẩy mạnh xã hội hóa, cung cấp tốt hơn dịch vụ công trong các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giáo dục đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể thao, hỗ trợ tư pháp,... Hoàn thành chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế. Tăng cường quản lý cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm; công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc đối với các sản

phẩm lưu thông, vận chuyển, kinh doanh tại khu vực các chợ đầu mối, nhà hàng, cơ sở kinh doanh.

4. Phát triển sự nghiệp văn hóa - xã hội. Hoàn thiện Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn. Tiếp tục phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao của các tỉnh, thành phố tổ chức tại khu vực phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm và phụ cận; tuyên truyền thực hiện 02 Quy tắc ứng xử trên các phương tiện truyền thông; củng cố chất lượng và hiệu quả các danh hiệu văn hóa. Rà soát cơ sở vật chất của Trung tâm vận động viên cấp cao Mỹ Đình, chuẩn bị và tổ chức Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ 8 và các hoạt động động phục vụ SEA Games 31. Đẩy mạnh tuyên truyền đến học sinh và phụ huynh hiệu, thực hiện tốt việc quản lý con em, không để xảy ra đuối nước mùa hè; chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học mới; hoàn thành 26 công trình trường học kịp đưa vào sử dụng trong năm học mới. Nâng cao chất lượng các hoạt động quản lý nhà nước về thông tin, báo chí, xuất bản, đặc biệt đối với công tác thông tin, tuyên truyền, xử lý các vấn đề báo chí phản ánh và dư luận quan tâm. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển văn hóa đọc; duy trì hiệu quả hoạt động của Phố sách Hà Nội và thực hiện Chương trình hợp tác giữa Hà Nội và Tổ chức Hội chợ sách quốc tế Frankfurt giai đoạn 2017-2021. Tiếp tục hoàn thiện, triển khai đồng bộ các kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT năm 2017. Hoàn thành hệ thống 1 cửa điện tử 3 cấp kết nối với hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ 40% trở lên.

5. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ quản lý trật tự, xây dựng đô thị, bảo vệ môi trường

Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai các dự án phát triển mạng lưới cấp nước sử dụng nguồn từ hệ thống cấp nước tập trung; lắp đặt hệ thống cấp nước theo mô hình cụm hộ sử dụng công nghệ tiên tiến. Xây dựng quy chế tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện quản lý vận hành các khu xử lý chất thải. Ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt và phế thải xây dựng. Tăng cường kiểm tra công tác duy trì vệ sinh, thu gom rác thải. Ban hành Quy định quản lý công viên cây xanh; tiếp tục thực hiện chương trình trồng mới một triệu cây xanh; tăng cường cắt tỉa, xử lý cây xanh; duy trì tốt các công viên, vườn hoa. Xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp Hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị giai đoạn 2017 - 2020. Lập danh mục các tuyến hạ ngầm năm 2017 - giai đoạn 2; hạ ngầm tuyến điện cao thế trên đường Trần Quang Khải.

Phê duyệt và triển khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 nhằm đảm bảo cho việc phát triển và khai thác cơ sở hạ tầng viễn thông bền vững, hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ, an toàn mạng lưới, đồng thời đáp ứng yêu cầu bảo vệ cảnh quan môi trường và mỹ quan đô thị.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kiểm tra, rà soát công tác phát triển nhà ở trên địa bàn, bao gồm: nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư. Hình thành nhiều phương thức tái định cư để người dân lựa chọn. Xây dựng cơ chế mua bán, phương thức tính giá nhà ở thương mại làm nhà ở tái định cư để cải cách thủ tục hành chính, rút gọn thời gian mua bán nhà cho người dân. Triển khai Kế hoạch

cải tạo chung cư cũ được phê duyệt. Ban hành quy định về cải tạo xây dựng lại chung cư cũ theo cơ chế khung được HĐND Thành phố ban hành. Hướng dẫn thực hiện bổ sung diện tích đỗ xe tại các dự án đầu tư xây dựng công trình để đảm bảo đáp ứng nhu cầu đỗ xe của bản thân dự án và đỗ xe công cộng khu vực. Tiếp tục triển khai các biện pháp giảm thiểu ùn tắc giao thông.

Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra trật tự, xây dựng đô thị, bảo vệ môi trường; rà soát các dự án, tuyến đường mới mở, đường muong hóa, cống hóa; các dự án chậm triển khai; các khu vực có dấu hiệu vi phạm trật tự xây dựng trên đất nông nghiệp; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của các quận, huyện, thị xã. Rà soát, khai thác hiệu quả quỹ đất, phát huy nguồn lực tài chính từ đất. Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường ở khu, cụm công nghiệp, làng nghề, khu đô thị; triển khai việc xử lý nước thải tại 80 làng nghề ô nhiễm nghiêm trọng thực hiện xã hội hóa. Triển khai xây dựng mạng lưới quan trắc không khí tự động tại các nút giao thông lớn và các khu vực phát triển đô thị; quan trắc chất lượng nước thải tại các khu, cụm công nghiệp; thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực môi trường.

6. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; an ninh chính trị, trật tự xã hội; đối ngoại và hội nhập quốc tế. Duy trì nghiêm nề nếp chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình, xử lý tốt các tình huống xảy ra. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại 5/8 quận, huyện còn lại. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong bảo vệ an ninh trật tự. Quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự tại cơ sở. Tiếp tục thực hiện “an ninh chủ động”, tăng cường phòng chống khủng bố; chủ động giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo, khiếu kiện đông người, an ninh nông thôn, đô thị, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Duy trì hoạt động hiệu quả của Ban Chỉ đạo 197. Tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC có hiệu lực theo Điều 63a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC. Tổ chức kiểm tra nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn; diễn tập phương án PCCC và CHCN có sự tham gia nhiều lực lượng cấp Thành phố. Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch hai chiều tại các thị trường tiềm năng. Phối hợp với các cơ quan Trung ương chuẩn bị phục vụ và tổ chức các chương trình, sự kiện thuộc Hội nghị APEC 2017 diễn ra trên địa bàn Hà Nội. Tiếp tục thực hiện các thông báo, kế hoạch hợp tác với các tỉnh, thành phố vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Hành lang kinh tế với Vân Nam (Trung Quốc) và hợp tác với Lào, Campuchia; Kỷ niệm 100 năm cách mạng Tháng Mười.

7. Tiếp tục thực hiện chống tham nhũng, lãng phí; chú trọng giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; hạn chế thấp nhất các đoàn khiếu kiện, khiếu nại đông người.

8. Tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ KT-XH. Các cấp, các ngành chủ động tổ chức tốt công tác tuyên truyền, bám sát những vấn đề trọng tâm để thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự điều hành của Thành phố, của cấp mình, đơn vị mình; chủ động cung cấp thông tin cho báo chí và xử lý dứt điểm những nội dung báo chí phản ánh; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin và kịp thời phản hồi về các cơ chế, chính sách, nhất là những cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp góp phần tạo đồng thuận và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2017.

Điều 2. Tán thành những nhiệm vụ, giải pháp trong điều hành ngân sách Thành phố 6 tháng cuối năm 2017 do UBND Thành phố báo cáo và nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tổ chức điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo các nguyên tắc và giữ vững cân đối ngân sách các cấp. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các Luật Thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách được giao. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu ngân sách, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đặc biệt là các hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế từ hoạt động xuất, nhập khẩu. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác quản lý, đôn đốc thu hồi nợ theo luật định và đúng quy trình; thực hiện công khai danh sách những doanh nghiệp nợ thuế theo quy định; kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ thuế kịp thời theo quy định hiện hành. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí cho người nộp thuế; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về hộ kinh doanh theo đúng chỉ đạo của Thành phố và Bộ Tài chính để mở rộng cơ sở thuế, đồng thời rà soát lại mức thuế khoán đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chống thất thu ngân sách.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và đồng bộ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2017 nhằm chủ động ứng phó với việc giảm thu và nhu cầu chi NSNN phát sinh, nhất là do tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, đảm bảo điều hành nhiệm vụ thu chi và giữ vững cân đối ngân sách. Đối với chi đầu tư phát triển: Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, giải quyết kịp thời những vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ nguồn NSNN. Thực hiện rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư để điều chỉnh, tập trung vốn cho các dự án cấp bách, hoàn thành trong năm 2017. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ giao kế hoạch vốn và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2017. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, xử lý vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Đối với chi thường xuyên: kiên quyết dừng triển khai và thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách địa phương đối với kinh phí thường xuyên đã giao trong dự toán đầu năm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa phân bổ; các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa triển khai thực hiện. Thực hiện tiết kiệm triệt để

các khoản chi thường xuyên, rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách, các khoản chi mua sắm trang thiết bị; tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu; cắt giảm và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ nguồn NSNN. Thực hiện đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và Thành phố trong việc trang bị mua sắm tài sản từ nguồn NSNN, triển khai mở rộng khoán kinh phí sử dụng xe công đối với các cơ quan đơn vị thuộc Thành phố và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đã đề ra tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và kế hoạch của Thành phố: rà soát quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo từng lĩnh vực; rà soát để ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong từng lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí. Từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng, giảm dần mức hỗ trợ từ NSNN để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Điều 3. Thống nhất chủ trương điều chỉnh phương thức huy động phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô năm 2017 sang tạm ứng vốn Kho bạc nhà nước với mức tạm ứng năm 2017 là 2.000 tỷ đồng để bố trí vốn theo tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2017 và các dự án trọng điểm, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện của Thành phố.

Thông qua mức bội chi ngân sách cho đầu tư phát triển của ngân sách cấp Thành phố năm 2017 là 3.700 tỷ đồng, trong đó: 2.000 tỷ đồng từ nguồn tạm ứng vốn Kho bạc nhà nước để bố trí vốn theo tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2017 và các dự án trọng điểm, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện của Thành phố; 1.700 tỷ đồng từ nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, nguồn vay lại vốn ODA của Chính phủ theo cơ chế tài chính của Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón – Ga Hà Nội (tuyến số 3) và Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng của thành phố Hà Nội và nguồn tín dụng ưu đãi khác. Giao UBND Thành phố xây dựng phương án phân bổ vốn đầu tư cho các dự án, thống nhất với Thường trực HĐND Thành phố để triển khai thực hiện, đảm bảo tính bền vững, hiệu quả trong hoạt động đầu tư.

Điều 4: Thông qua phương án sử dụng và trả nợ vốn vay lại nguồn vốn ODA của dự án Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón - ga Hà Nội:

- Phương án sử dụng vốn vay ODA: Tổng nguồn vốn vay ODA là: 957,256 triệu Euro, trong đó: vốn cấp phát 469,524 triệu Euro, vốn vay lại 487,732 triệu Euro.

- Kế hoạch trả nợ vốn vay lại nguồn vốn ODA: Tổng nợ vay lại phải trả của dự án ước tính là 15.821.323 triệu đồng (quy đổi từ đồng tiền vay ngoại tệ sang nội tệ theo tỷ giá tại thời điểm lập kế hoạch trả nợ), thời điểm bắt đầu trả nợ khoản vay lại là năm 2017, thời điểm trả khoản nợ vay lại cuối cùng là năm 2055. Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận kế hoạch sử dụng vốn vay và trả nợ hằng năm trên cơ sở đề xuất của UBND Thành phố, đảm bảo phù hợp với kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố trong các thời kỳ.

UBND Thành phố có trách nhiệm quản lý chi phí vốn vay ODA đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, giải ngân theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, của Thành phố và của các nhà tài trợ; quản lý chặt chẽ về chất lượng công trình, tiến độ triển khai các gói thầu để hạn chế các phát sinh chi phí và kéo dài thời gian thực hiện dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay ODA và vốn ngân sách Nhà nước.

Điều 5. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố và đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này. HĐND Thành phố kêu gọi các tầng lớp nhân dân, các lực lượng vũ trang, các cấp, ngành, MTTQ và các đoàn thể Thành phố nỗ lực phấn đấu thi đua hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, thu chi ngân sách năm 2017 của thành phố Hà Nội.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 4 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Các vị đại biểu HĐND TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Cổng Giao tiếp điện tử TP, Công báo TP;
- Các cơ quan thông tấn báo chí của TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KT-XH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017
(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 15/6/2017 của UBND Thành phố)

	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2017	ƯTH 6 tháng	Ghi chú
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP				
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	8,5-9,0	7,37	Nhiệm vụ 6 tháng còn lại phải tăng trên 9,5%
	Trong đó:				
	- Dịch vụ	%	8,25-8,80	7,56	
	+ Hoạt động ngành dịch vụ		8,43-9,0	7,42	
	+ Thuế NK và thuế SP trừ trợ cấp SP		7,22-7,55	8,42	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,55-10,0	7,55	
	+ Công nghiệp		7,8-8,2	6,45	
	+ Xây dựng		14-14,5	12,00	
	- Nông nghiệp	%	3,5-4,0	2,25	
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	triệu đồng	86-88		
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	%	11-12	9,9	
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	4-5	12,1	
5	Thu, chi ngân sách Nhà nước				
5.1	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	204.772	102.490	
5.2	Chi ngân sách Nhà nước địa phương	Tỷ đồng	78.043	26.883	
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI				
5	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	‰	0,1		Thống kê vào tháng 12/2017, dự kiến hoàn thành
6	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1		Thống kê vào tháng 12/2017, dự kiến hoàn thành
7	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước	%	0,2	0,2	
8	Số xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế tăng thêm	xã	24		Thống kê vào quý I/2018, dự kiến hoàn thành
9	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	82,8	82,4	Dự kiến hoàn thành
10	Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm trước	%	0,6		Thông kê cuối năm. Dự kiến hoàn thành.
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	<4		Cục Thống kê điều tra sơ bộ vào tháng 10
12	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	59,5		Cục Thống kê điều tra sơ bộ vào tháng 10
13	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	80	14	

	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2017	ƯTH 6 tháng	Ghi chú
14	Tỷ lệ hộ dân cư được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	86,5		Chỉ tiêu đánh giá cuối kỳ.
15	Tỷ lệ làng (thôn, bản) được công nhận danh hiệu "Làng (thôn, bản) văn hóa"	%	60,0		Chỉ tiêu đánh giá cuối kỳ.
16	Tỷ lệ tổ dân phố (cụm dân cư, khối phố, khu phố) được công nhận danh hiệu "Tổ dân phố (cụm dân cư, khối phố, khu phố) văn hóa"	%	70,5		Chỉ tiêu đánh giá cuối kỳ.
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG				
17	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%			
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	<i>phần đầu 100</i>	<i>98</i>	
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>	%	<i>40</i>	<i>38</i>	
18	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày				
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	<i>98</i>	<i>98</i>	
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>	%	<i>88</i>	<i>87</i>	
19	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng	%			
	<i>- Đối với cụm công nghiệp xây dựng mới</i>	%	<i>100</i>	<i>100</i>	
	<i>- Đối với cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động</i>	%	<i>55,8</i>	<i>55,8</i>	
20	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM tăng thêm	Xã	22	5	

Phụ lục 2: CẬP NHẬT CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016
(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 15/6/2017 của UBND Thành phố)

T T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 22/11/2016	Cập nhật
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP			
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	8,03	8,20
	<i>Trong đó:</i>			
	- Dịch vụ	%	8,10	8,13
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,80	9,00
	- Nông nghiệp	%	2,21	2,21
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Tr. đồng	79,4	79,7
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	%	10,0	10,0
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	0,6	1,3
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI			
5	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	‰	0,1	0,1
6	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1
7	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước	%	0,2	0,2
8	Số xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế tăng thêm	xã	17	17
9	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	80,1	80,1
10	Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm trước	%	0,9	1,3
11	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	4,22	4,22
12	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	56,9	56,9
13	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	80	103
14	Tỷ lệ hộ dân cư được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	86,0	86,0
15	Tỷ lệ làng (thôn, bản) được công nhận danh hiệu "Làng (thôn, bản) văn hóa"	%	55,2	55,2
16	Tỷ lệ tổ dân phố (cụm dân cư, khối phố, khu phố) được công nhận danh hiệu "Tổ dân phố (cụm dân cư, khối phố, khu phố) văn hóa"	%	70,0	70,0
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG			
17	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%		
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	98,5	98,5
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>	%	38	38,9
18	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày			
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	98	98
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>	%	87	87
19	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng	%		
	- Đối với cụm công nghiệp xây dựng mới	%	100	100
	- Đối với cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động	%	51,2	51,2
20	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM tăng thêm	Xã	56	54

Phụ lục 3: CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI) NĂM 2016 CỦA HÀ NỘI
(Kèm theo Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 15/6/2017 của UBND Thành phố)

Theo công bố của VCCI ngày 14/3/2017, PCI năm 2016 của Hà Nội đạt 60,74 điểm (tăng 1,74 điểm), **xếp vị trí 14/63 - tăng 10 bậc so với năm 2015** (Chỉ số PCI của Hà Nội các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016 lần lượt là: 51/63; 33/63; 26/63; 24/63; 14/63). Năm 2016 là năm thứ 4 liên tiếp Chỉ số PCI của Hà Nội tăng hạng và xếp vị trí cao nhất kể từ ngày công bố chỉ số PCI, là ***năm đầu tiên Hà Nội thuộc nhóm địa phương có chất lượng điều hành tốt***. Theo nhận định của VCCI, Hà Nội đã tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trên tinh thần 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả”, “một việc - một đầu mối xuyên suốt”. Những nỗ lực bước đầu này được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận, thể hiện rõ nhất là các chỉ số thành phần như “chi phí thời gian”, “chi phí chính thức” được cải thiện rõ rệt.

Các chỉ số thành phần cải thiện rõ nét, nguyên nhân giúp PCI tăng hạng:

1- Chỉ số “*Đào tạo lao động*” đạt 7,88 điểm (tăng 0,52 điểm), duy trì xếp thứ 2/63. Trong đó, 7/11 chỉ tiêu thành phần tăng hoặc duy trì thứ hạng (khảo sát về chất lượng lao động có tới 92,04% doanh nghiệp tham gia trả lời hài lòng với chất lượng lao động, tăng 29 bậc so với năm 2015); 4/11 chỉ tiêu thành phần giảm thứ hạng (chi phí cho tuyển dụng lao động giảm 31 bậc, dịch vụ do các cơ quan Nhà nước tại địa phương cung cấp: dạy nghề giảm 23 bậc, chi phí cho đào tạo lao động giảm 16 bậc, dịch vụ do các cơ quan Nhà nước tại địa phương cung cấp: giáo dục phổ thông giảm 6 bậc).

2- Chỉ số “*Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp*” đạt 6,79 điểm (tăng 0,32 điểm), xếp thứ 2/63, tăng 3 bậc so với năm 2015. Khảo sát dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp theo 6 nhóm chính: dịch vụ tìm kiếm thông tin kinh doanh, dịch vụ tư vấn pháp luật, dịch vụ xúc tiến thương mại, dịch vụ hỗ trợ tìm đối tác kinh doanh, dịch vụ liên quan đến công nghệ, dịch vụ đào tạo về tài chính kế toán, kết quả các chỉ tiêu liên quan đến các dịch vụ hỗ trợ do khu vực tư nhân cung cấp hầu hết đều tăng hạng và xếp hạng ở nhóm đầu, góp phần làm tăng hạng chỉ số này.

3- Chỉ số “*Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước*” đạt 5,87 điểm, xếp thứ 53/63, tăng 6 bậc. Một số chỉ tiêu có cải thiện rõ nét: các doanh nghiệp đánh giá rằng cán bộ nhà nước thân thiện hơn (tăng 13,06% so với năm 2015); doanh nghiệp cho rằng không cần phải đi lại nhiều lần để lấy chữ ký và lấy dấu (tăng 3,63); doanh nghiệp cho rằng thủ tục giấy tờ đã đơn giản (tăng 1,88%).

4- Chỉ số “*Chi phí không chính thức*” đạt 4,67 điểm, xếp thứ 53/63, tăng 3 bậc.

5- Chỉ số “*Thiết chế pháp lý*” đạt 4,18 điểm, xếp thứ 59/63, ***tăng 1 bậc***. Doanh nghiệp bày tỏ sự tin tưởng vào việc tòa án các cấp của Thành phố sẽ xét xử các vụ kiện kinh tế đúng pháp luật.

Kết quả điều tra cũng cho thấy, *tỷ lệ doanh nghiệp cảm nhận về thái độ của chính quyền đối với khu vực tư nhân là tích cực*, tăng 7,3% so với năm 2015; Chỉ tiêu “Thời gian đăng ký kinh doanh” giảm 2 ngày; Tính minh bạch của các tài liệu kế hoạch, tài liệu về ngân sách cũng có sự tăng bậc đáng kể.

Tuy nhiên, còn một số chỉ số cần phải tiếp tục có giải pháp mạnh để nâng cao xếp hạng trong thời gian tới (05 chỉ số: Gia nhập thị trường, Tiếp cận đất đai, Tính minh bạch và tiếp cận thông tin, Môi trường cạnh tranh bình đẳng và Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh, thành phố).